

**BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3061/BHXH-BT
*V/v thực hiện khoanh nợ BHXH, BHYT đối với các
doanh nghiệp thuộc Vinalines, SBIC*

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2014

Kính gửi:

- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 61/TTg-KTTH ngày 02/10/2013 về việc giải quyết chế độ chính sách đối với người lao động thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công văn số 62/TTg-KTTH ngày 02/10/2013 về việc giải quyết chế độ chính sách đối với người lao động thuộc Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, Công văn số 835/VPCP-KTTH ngày 8/02/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam và Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã phối hợp với các Bộ, cơ quan nhà nước liên quan và Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (nay là Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy (SBIC)), Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) triển khai thực hiện và hoàn thành việc khoanh nợ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và tiền lãi chậm đóng tính đến ngày 31/12/2012 đối với các doanh nghiệp thuộc SBIC, Vinalines. Nay Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

1. Tình hình nợ BHXH, BHYT, BHTN của các doanh nghiệp thuộc Vinalines, SBIC tính đến ngày 31/12/2012

Tính đến ngày 31/12/2012, tổng số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN của các doanh nghiệp thuộc Vinalines, SBIC là **345.483.102.526** đồng, trong đó tiền lãi chậm đóng là **36.018.151.739** đồng. Cụ thể:

- Các doanh nghiệp thuộc SBIC nợ: **312.273.044.290** đồng, trong đó tiền lãi là **33.866.362.819** đồng.
- Các doanh nghiệp thuộc Vinalines nợ: **33.210.058.236** đồng, trong đó tiền lãi là **2.151.788.920** đồng.

2. Kết quả khoanh nợ (tính đến ngày 8/7/2014)

a. Số doanh nghiệp được SBIC, Vinalines bảo lãnh khoanh nợ là **46** doanh nghiệp trong tổng số 60 doanh nghiệp gửi hồ sơ khoanh nợ cho SBIC và Vinalines.

- Số lao động được khoan nợ: **12.593** lao động;
- Số tiền được khoan nợ: **149.960.211.937** đồng;

b. SBIC và Vinalines phát hành **44** chứng thư bảo lãnh nợ đối với 46 doanh nghiệp nêu trên. Trong đó:

- Chứng thư số 1304/BL-CNT ngày 27/5/2014 của SBIC bảo lãnh chung cho 04 doanh nghiệp của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Phà Rừng, gồm: Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Phà Rừng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đóng tàu Phà Rừng, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đóng tàu Sông Giá, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên cung ứng Dịch vụ hàng hải Phà Rừng.

- Hai (02) Chứng thư số 1424/BL-CNT và số 1425/BL-CNT ngày 5/6/2014 của SBIC bảo lãnh nợ đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Công nghiệp thủy sản Vinashin có chi nhánh tham gia BHXH tại Thành phố Đà Nẵng và tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Kèm theo Danh sách doanh nghiệp thuộc SBIC, Vinalines được khoan nợ BHXH, BHYT, BHTN)

3. Thực hiện nghĩa vụ trả nợ

- Từ 01/01/2013, các doanh nghiệp được khoan nợ ngoài việc phải đóng số tiền BHXH, BHYT, BHTN của người lao động tham gia BHXH, BHYT theo quy định thì còn phải trả số tiền nợ được khoan (gốc và lãi) cho cơ quan BHXH.

- Đến hết thời hạn được khoan nợ (31/12/2017), nếu doanh nghiệp không trả hết nợ thì đơn vị bảo lãnh là SBIC và Vinalines phải trả nợ thay cho doanh nghiệp.

Trong trường hợp các doanh nghiệp của SBIC và Vinalines giải thể, phá sản, sáp nhập thì phải trả nợ, lãi trước thời hạn. BHXH các tỉnh, thành phố có trách nhiệm báo cáo Bảo hiểm xã hội Việt Nam để chỉ đạo thực hiện.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề nghị Quý cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- BHXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, BT (5b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Sinh

DANH SÁCH

CÁC DOANH NGHIỆP THUỘC SBIC, VINALINES ĐƯỢC KHOANH NỢ BHXH, BHYT,
BHTN

(Kèm theo Công văn số: 3061 ngày 22/8/2014 của BHXH Việt Nam)

STT	BHXH tỉnh, Tp	Số DN được khoanh nợ của BHXH VN giao	Số doanh nghiệp được khoanh nợ						Ghi chú
			Số DN làm h/s khoanh nợ	Tên Doanh nghiệp	Số LĐ được khoanh nợ	Số tiền được khoanh nợ (đồng)	Tổng số LĐ được khoanh nợ	Tổng số tiền được khoanh nợ (đồng)	
1	Hà Nội	16	7	Công ty TNHH MTV Cái Lân	67	902,518,987	1,064	12,289,960,585	-07 DN không nợ -02 DN không khoanh nợ
				Công ty TNHH MTV Lắp máy và xây dựng Vinashin	15	440,578,116			
				Công ty TNHH MTV Hàng hải Viễn Đông	155	1,796,718,653			
				Công ty TNHH MTV Cơ khí-Điện- Điện tử-Tàu thủy	94	1,185,440,100			
				Công ty TNHH MTV tư vấn đầu tư và thương mại	91	826,521,740			
				Công ty TNHH MTV công nghiệp tàu thủy và xây dựng Sông Hồng	160	1,621,890,853			
				Công ty TNHH MTV vận tải viễn dương Vinashin	482	5,516,292,136			
2	Tp Hồ Chí Minh	14	5	Công ty TNHH MTV xây dựng TM và dịch vụ Đông Nam Bộ	3	35,300,061	1,149	13,107,985,395	9 DN không nợ
				Nhà máy đóng tàu 76	223	4,756,029,403			
				Công ty TNHH MTV Đóng tàu & Công nghiệp hàng hải Sài Gòn	337	889,562,356			
				Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Sài Gòn	434	4,778,830,694			
				Công ty TNHH MTV vận tải Shipmarin	152	2,648,262,881			
3	Bà Rịa-Vũng Tàu	2	0		0	0	0	0	2 DN không nợ
4	Bến Tre	1	0		0	0	0	0	không khoanh nợ và thực hiện tái cơ cấu DN

5	Bình Định	1	1	Trường trung cấp nghề Công nghiệp tàu thủy V	2	116,672,623	2	116,672,623	
6	Cần Thơ	2	0		0	-	0	-	không phát hành chứng thư
					0	-			
7	Đà Nẵng	6	3	Công ty TNHH MTV Đóng tàu Đà Nẵng	46	452,219,400	60	526,964,752	03 DN không nợ
				Công ty TNHH một thành viên công nghiệp thủy sản Vinashin	4	26,140,258			
				Công ty TNHH MTV Tôn Liên Chiểu	10	48,605,094			
8	Hà Tĩnh	1	1	Công ty TNHH MTV đóng tàu Bến Thủy	270	5,443,863,459	270	5,443,863,459	
9	Hải Dương	3	0		0	0	0	0	-02 DN không nợ -01 không phát
10	Hải Phòng	22	12	Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Bạch Đằng	2,337	23,270,499,800	5,636	61,755,431,453	5 doanh nghiệp không còn nợ - 04 không phát hành chứng thư -01 không khoan nợ và thực hiện theo tái cơ cấu DN
				Công ty TNHH MTV đóng tàu Phà Rừng	2,156	22,655,122,073			
				Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Phà Rừng	173	2,112,057,803			
				Công ty TNHH MTV Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Nam Triệu	4575	81880251303			
				Công ty TNHH Nhà nước MTV Công nghiệp tàu thủy Bến Kiển	504	7,891,235,276			
				Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Thành Long	62	942,011,960			
				Công ty TNHH MTV VTB Nam Triệu	283	3,737,826,378			
				Công ty TNHH MTV đóng tàu Sông Giá	0	61,060,652			
				Công ty XNK vật tư tàu thủy	30	672,290,411			
				Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Công nghiệp tàu thủy Bạch Đằng	6	39,504,644			
				Công ty TNHH MTV	14	74,616,680			

				TM&DV tàu biển Phà Rừng					
				Công ty TNHH MTV cung ứng Dịch vụ hàng hải Phà Rừng	71	299,205,776			
11	Hậu Giang	2	2	Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Công nghiệp Tàu Thủy Hậu Giang	12	523,428,623	27	772,797,420	
				Công ty TNHH MTV Dịch Vụ Hàng Hải Hậu Giang	15	249,368,797			
12	Khánh Hòa	3	3	Công ty TNHH MTV Đóng tàu Cam Ranh	352	5,004,644,016	544	8,746,147,093	
				Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Nha Trang	45	781,417,491			
				Công ty TNHH MTV Đóng tàu Nha Trang	147	2,960,085,586			
13	Nam Định	1	0		0	-	0	-	không phát hành chứng thư
14	Phú Thọ	1	0		0	-	0	-	không phát hành chứng thư
15	Phú Yên	1	0		0	0	0	0	không phát hành chứng thư
16	Quảng Bình	2	2	Công ty TNHH MTV Thương mại và du lịch Vinashin Quảng Bình	131	1,970,420,486	204	3,020,832,195	
				Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Quảng Bình	73	1,050,411,709			
17	Quảng Ninh	8	4	Công ty TNHH MTV thiết kế tàu thủy Hạ Long	8	129,416,942	2,945	34,907,686,171	4 DN không còn nợ
				Công ty TNHH MTV Đóng tàu Hạ Long	2,630	31,679,397,490			
				Công ty TNHH MTV điện Cái Lân	82	935,347,260			
				Công ty TNHH MTV Thép Cái Lân-Vinashin	225	2,163,524,479			
18	Thái Bình	2	1	Công ty TNHH MTV CNTT Diêm Điện	205	2,784,287,311	205	2,784,287,311	1 DN không nợ
19	Thanh Hóa	2	1	Công ty TNHH MTV CNTT Thanh Hóa	138	3,275,159,278	138	3,275,159,278	1 DN không

									nợ
20	Thừa Thiên-Huế	2	0		0	0	0	0	1 đơn vị đã tái cơ cấu xong, không khoanh nợ; 1 đơn vị không nợ
21	Tiền Giang	2	1	Công ty TNHH MTV Phát triển CNTT Tiền Giang	2	45,890,073	2	45,890,073	1 DN không nợ
22	Yên Bái	1	1	Công ty TNHH MTV vật tư tổng hợp Cửu Long Vinashin	47	1,251,998,187	47	1,251,998,187	
23	Cà Mau	2	2	Công ty TNHH MTV Cảng Năm Căn	20	223,550,560	300	1,914,535,942	
				Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Cà Mau	280	1,690,985,382			
Tổng cộng		97	46				12,593	149,960,211,937	